TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VH
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2020/HSST.
Ngày: 24/4/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VH - TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùi Văn Hoạt và bà Nguyễn Thị Lư.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Định – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện V H, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V H - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V H, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2020/TLST- ST ngày 26 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 3 năm 2020, đối với các bị cáo.

1. Điền Quang Đ; tên gọi khác: Điền Văn Đ. Sinh năm 1971, tại huyện M C, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: T K66, thị trấn Nông trường M C, huyện M C, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: **10/10**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam, Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Điền Văn K và bà Đào Thị H (Đều đã chết); Bị cáo có vợ là Trịnh Thị Thu H (đã ly hôn) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2001;

Tiền án: Ngày 10/5/2017 Tòa án nhân dân huyện M C xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2019.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2020 đến nay. Có mặt.

2. Sồng A P; tên gọi khác: Không. Sinh năm 1986, tại huyện V H, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản Ch Đ 2, xã V H, huyện V H, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam, Tôn giáo: không; Đảng phái đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sồng A Th và bà Vàng Thị S; Bị cáo có vợ là Vàng Thị C và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Điền Quang Đ và Sồng A P quen biết nhau và đều nghiện ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 09/10/2019, P gặp và hỏi mua được của người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ 01 gói nilon màu xanh đựng heroine với giá 50.000 Đ, mang về cất vào thùng dựng nước để sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 08 giờ ngày 10/10/2019, Đ điều khiển xe máy BKS 28F7 – 5875 đến nhà P hỏi mua ma túy sử dụng. Đ đưa cho P 50.000 Đ hỏi mua Heroine. P nhận tiền rồi vào lấy gói Heroine mua được chia một nửa cho vào một tờ giấy bạc đưa cho Đ, số còn lại P để sử dụng. Khi P và Đ đang chuẩn bị sử dụng, thì bị Tổ công tác Công an huyện V H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 02 gói chất bột màu trắng nghi là Heroine của P và Đ, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave@ màu đỏ BKS 28F7 – 5875, 01 bật lửa ga, 01 Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù của Điền Quang Đ, số tiền 50.000 Đ của Sồng A P Đ thời dẫn giải Đ và P về cơ quan điều tra để xử lý.

Tiến hành khám xét nơi ở của Sồng A P, cơ quan điều tra Công an huyện V H không thu giữ gì thêm.

Cùng ngày, tiến hành cân tịnh 02 gói chất bột màu trắng thu giữ của Sồng A P và Điền Quang Đ xác định được: Số chất bột màu trắng thu giữ của Sồng A P có khối lượng là 0,06 gam, số chất bột màu trắng thu giữ của Điền Quang Đ có khối lượng là 0,02 gam, lấy toàn bộ số chất bột của P và Đ gửi giám định chất ma túy, ký hiệu lần lượt là P và Đ.

Tại bản kết luận giám đinh số 1569 ngày 14/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám đinh ký hiệu P, Đ là ma túy; loại Heroine. Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là P = 0,06 gam, Đ = 0,02 gam. Tổng khối lượng của ma túy thu giữ được là 0,08 gam, loại Heroine"*.

Cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 25/02/2020 của Viện kiểm sát nhân huyện V H, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Sồng A P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Điền Quang Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát bảo vệ Cáo trạng, đề nghị Hội Đ xét xử tuyên bố Sồng A P phạm tôi: Mua bán trái phép chất ma túy, tuyên bố Điền Quang Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sồng A P từ 24 đến 30 tháng tù.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Điền Quang Đ từ 18 đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu huỷ:

+ 01 phong bì niêm phong đựng 01 mảnh giấy bạc, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ gói niêm phong ban đầu.

+ 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy đối với Sồng A P và Điền Quang Đ;

+ 01 bật lửa ga màu đỏ.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave@ màu đỏ BKS 28F7 – 5875, số khung VPDBCHO34PD413235, không có gương chiếu hậu, mặt nạ xe bị vỡ, xe đã qua sử dụng của Điền Quang Đ và số tiền 50.000 Đ của Sồng A P.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 10/10/2019 Sồng A P bị phát hiện bán trái phép 0,02 gam Heroine cho Điền Quang Đ với giá 50.000 Đ và tàng trữ trái phép 0,06 gam gam Heroine để sử dụng. Như vậy, hành vi bán trái phép chất ma túy, thu lợi bất chính của Sồng A P đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, căn cứ vào khoản 1 điều 251 BLHS. Hành vi mua 0,02 gam heroine mục đích sử dụng của Điền Quang Đ đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Khối lượng 0,02 gam Heroine của Điền Quang Đ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã bị xử phạt về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Do vậy, hành vi tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm a khoản 1 điều 249 BLHS.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can...

[2]. *Vai trò của các bị cáo*: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo Sồng A P biết việc trao đổi, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng cố tình phạm tội, thu lợi bất chính. Bị cáo Điền Quang Đ đã bị xử phạt về tội phạm ma túy, không biết ăn năn hối cải lại cố tình phạm tội. Các bị cáo đều nghiện ma túy, cần tiếp tục phạt tù giam đối với các bị cáo. Hành vi phạm tội của Sồng A P nghiêm trọng hơn, mua ma túy để sử dụng và bán lại cho Điền Quang Đ thu lợi bất chính 50.000 Đ.

[3] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 điều 51BLHS. Bị cáo Sồng A P là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. *Về phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 điều 249 BLHS, ngoài hình phạt chính là phạt tù, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội Đ xét xử xét thấy các bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V H, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V H, Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án Điều tra viên, Kiểm sát viên chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] *Đối với nguồn gốc số ma túy*: Sồng A P khai mua Heroine với giá 50.000 Đ của một người phụ nữ dân tộc Mông, không biết tên, địa chỉ tại bản B Nh 2, xã V H, huyện V H, tỉnh Sơn La. Cơ quan CSĐT không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[7].*Về vật chứng của vụ án:* 01 phong bì niêm phong đựng 01 mảnh giấy bạc, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ gói niêm phong ban đầu. 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy đối với Sồng A P và Điền Quang Đ; 01 bật lửa ga màu đỏ là những vật không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave@ màu đỏ BKS 28F7 – 5875, số khung VPDBCHO34PD413235, không có gương chiếu hậu, mặt nạ xe bị vỡ, xe đã qua sử dụng của Điền Quang Đ được bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, số tiền 50.000 Đ của Sồng A P do phạm tội mà có, cần tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước

[8]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm a khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Sồng A P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Điền Quang Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo bị cáo Sồng A P 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/10/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Điền Quang Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/01/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng điểm a,b khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a,b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng 01 mảnh giấy bạc, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ gói niêm phong ban đầu. 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy đối với Sồng A P và Điền Quang Đ; 01 bật lửa ga màu đỏ.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave@ màu đỏ BKS 28F7 – 5875, số khung VPDBCHO34PD413235, không có gương chiếu hậu, mặt nạ xe bị vỡ, xe đã qua sử dụng của Điền Quang Đ và số tiền 50.000 Đ của Sồng A P.

Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao vật chứng số 36/BBVC – CCTHA ngày 28/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V H và Biên lai thu tiền số 0001819 ngày 06/11/2019 của Kho bạc nhà nước huyện V H.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 Đ.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Quang

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Tuấn Long